

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HS-ST

Ngày 10-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Lý

Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2022/TLST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ánh S, tên gọi khác: Không, sinh ngày 06 tháng 9 năm 1994 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Thịnh (đã chết) và bà Trương Thị Đào; vợ, con: Chưa có

Tiền án: 01

- Bản án số 30/2020/HS-ST ngày 09-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 17/01/2012, bị Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” bằng hình thức Phạt tiền;

- Ngày 17/7/2020, bị Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền.

Bị cáo chưa thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính và không có căn cứ xác định bị cáo trốn tránh, trì hoãn việc chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/8/2022 cho đến nay, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1980, địa chỉ: Tổ dân phố 3 Phương Xuân, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

3. Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

4. Anh Lê Văn S, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Hữu Đại, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ dân phố 1 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

2. Anh Võ Văn H, sinh năm 1989, địa chỉ: TDP Nam H, phường P, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 23/7/2022 đến ngày 03/8/2022, Trần Ánh S đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, cụ thể:

Vụ thứ 01: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/7/2022, Trần Ánh S một mình đi bộ với mục đích tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà số 03 Nguyễn Đình Thi thuộc tổ dân phố 9, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới. Phát hiện nhà đang xây dựng, không có người trông giữ, Sáng đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 máy khoan bê tông màu đỏ của anh Hoàng Văn Lam rồi mang bán cho một tiệm thu mua phế liệu không nhớ rõ địa chỉ ở xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh lấy 300.000 đồng. Số tiền bán máy khoan Sáng tiêu xài hết.

Vụ thứ 02: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/7/2022, Sáng đi bộ đến ngõ 29 đường Phạm Ngũ Lão thuộc tổ dân phố 2, phường Đồng Sơn. Phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu xanh, biển kiểm soát 73N3 - 0455 của anh Nguyễn Chí Hùng, không có người trông giữ, chìa khóa còn gắn trên ổ khóa điện. Sáng đi đến mở khóa lấy trộm xe rồi điều khiển xe đến bán cho tiệm thu mua phế liệu của anh Nguyễn Hữu Đại ở tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới lấy 500.000 đồng. Số tiền bán xe Sáng tiêu xài hết.

Vụ thứ 03: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/8/2022, Sáng một mình đi bộ đến nhà số 11 đường Tôn Thất Tùng thuộc tổ dân phố 10, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới. Phát hiện xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đen, biển

kiểm soát 73N9 - 9414 của anh Nguyễn Thành Linh dựng ở ngoài hàng rào, không có người trông giữ, chìa khoá gắn trên ổ khoá điện. Sáng đi đến mở khóa lấy trộm xe rồi điều khiển xe đến bán tại tiệm sửa xe của anh Võ Văn Hoàng trên đường Quang Trung, phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới lấy 2.500.000 đồng. Số tiền bán xe Sáng tiêu xài hết.

Vụ thứ 04: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03/8/2022, Sáng một mình đi bộ đến nhà số 18, ngõ 45 Tôn Thất Tùng thuộc tổ dân phố 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, nơi anh Lê Văn Suốt đang thi công phần sơn nhà để xin việc làm. Phát hiện chìa khoá xe của anh Suốt để ở túi quần treo ở tầng hai ngôi nhà, Sáng lấy chìa khoá rồi mở trộm xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đỏ, biển kiểm soát 73G1 - 02793 của anh Suốt đang dựng ở trước nhà rồi điều khiển xe đến tiệm sửa xe không nhớ rõ địa chỉ ở xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh bán lấy 2.500.000 đồng, số tiền bán xe Sáng tiêu xài hết.

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã xác minh, thu thập vật chứng là 01 máy khoan bê tông, màu đỏ mà Sáng khai bán cho một tiệm thu mua phế liệu không nhớ rõ địa chỉ và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đỏ, biển kiểm soát 73G1 - 02793 mà Sáng khai đã bán cho một tiệm sửa xe không nhớ rõ địa chỉ nhưng đến nay chưa tìm thấy nên chưa thu hồi được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu xanh, biển kiểm soát 73N3 - 0455 cho anh Nguyễn Chí Hùng; thu giữ và trả lại cho 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đen, biển kiểm soát 73N4 - 9414 cho anh Nguyễn Thành Linh. Những người này đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 111/KL - HĐĐG ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 máy khoan bê tông màu đỏ, dài khoảng 40cm trị giá 960.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu xanh, biển kiểm soát 73N3 - 0455, số máy: US100E9017767, số khung: 001562, đã qua sử dụng, mua năm 2017, trị giá 2.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đen, biển kiểm soát 73N9 - 9414, số khung: 048595, số máy: 048598, đã qua sử dụng, mua năm 2009, trị giá 3.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đỏ, biển kiểm soát 73G1 - 02793, mua năm 2012 trị giá 3.500.000 đồng. Tổng các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị: 9.460.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự:

Ông Hoàng Văn Lam, ông Nguyễn Hữu Đại không yêu cầu Sáng bồi thường; anh Lê Văn Suốt yêu cầu Sáng bồi thường số tiền 3.500.000 đồng; anh Võ Văn Hoàng yêu cầu Sáng bồi thường số tiền 2.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Sáng

tự nguyện nộp số tiền 3.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/0001293 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình để bồi thường một phần thiệt hại cho anh Lê Văn Suốt và anh Võ Văn Hoàng

Cáo trạng số 99/CT-VKSĐH-KT ngày 13-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trần Ánh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo Trần Ánh S khai nhận diễn biến hành vi phạm tội của mình đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả và truy tố, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi đánh giá chứng cứ, tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ánh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, các điểm g, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ánh S từ 20 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Trần Ánh S bồi thường cho anh Lê Văn Suốt số tiền 3.500.000 đồng, bồi thường cho anh Võ Văn Hoàng số tiền 2.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 3.300.000 đồng theo biên lai thu tiền của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới để bồi thường một phần cho anh Lê Văn Suốt và anh Võ Văn Hoàng, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Ánh S không tranh luận về tội danh và mức hình phạt, trách nhiệm dân sự mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

- Về sự có mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Xét thấy quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ lời khai, tài liệu chứng cứ liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Việc bị hại, các đương sự trên vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về xác định tội phạm

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác, trong khoảng thời gian từ ngày 23/7/2022 đến ngày 03/8/2022, Trần Ánh S đã có 04 lần một mình lén lút trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/7/2022, trộm cắp 01 máy khoan bê tông, trị giá 960.000 đồng của ông Hoàng Văn Lam rồi đem bán được số tiền 300.000 đồng;

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/7/2022, trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, trị giá 2.000.000 đồng của ông Nguyễn Hữu Đại rồi đem bán được số tiền 500.000 đồng;

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/8/2022, trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đen, trị giá 3.000.000 đồng của ông Nguyễn Thành Linh rồi đem bán được số tiền 2.500.000 đồng;

Lần thứ tư: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03/8/2022, trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đỏ, trị giá 3.500.000 đồng của ông Lê Văn Suốt rồi đem bán được số tiền 2.500.000 đồng.

Hành vi trên đây của Trần Ánh S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới khách thể của tội phạm là quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất

trật tự trị an, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị kết án, bị xử phạt hành chính và đang có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy phải xét xử và có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và hành vi “Cố ý gây thương tích”. Tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật, thiếu sự rèn luyện, tu dưỡng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và tiếp tục thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường thiệt hại.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Ánh S là người không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã xác định đúng chủ sở hữu của tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, đã quyết định xử lý trả lại tài sản cho các chủ sở hữu. Xét việc xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra như trên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với các vật chứng là 01 máy khoan bê tông và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đỏ là các tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành xác minh, thu thập nhưng đến nay vẫn chưa tìm thấy, chưa thu hồi được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Ánh S đã gây thiệt hại cho anh Lê Văn Suốt số tiền 3.500.000 đồng, gây thiệt hại cho anh Võ Văn Hoàng số tiền 2.500.000 đồng. Căn cứ quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo Trần Ánh S phải bồi thường cho anh

Lê Văn Suốt số tiền 3.500.000 đồng\ và bồi thường cho anh Võ Văn Hoàng số tiền 2.500.000 đồng

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 3.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/0001293 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình để bồi thường một phần thiệt hại cho anh Lê Văn Suốt và anh Võ Văn Hoàng. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu.

[7]. Liên quan trong vụ án:

Đối với anh Võ Văn Hoàng và ông Nguyễn Hữu Đại là những người đã mua tài sản do bị cáo Sáng trộm cắp mà có nhưng tại thời điểm mua bán họ không biết nguồn gốc tài sản nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về các căn cứ pháp luật, đề xuất hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo Trần Ánh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ánh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Trần Ánh S 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 05/8/2022).
Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Ánh S để bảo đảm thi hành án.
3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Ánh S.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Ánh S phải bồi thường cho anh Lê Văn Suốt số tiền 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*); bồi thường cho anh Võ Văn Hoàng số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

Ghi nhận bị cáo Trần Ánh S đã nộp số tiền bồi thường thiệt hại 3.300.000 đồng (*Ba triệu ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/0001293 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng

Bình. Tiếp tục buộc bị cáo Trần Ánh S nộp số tiền còn thiếu để bồi thường cho anh Lê Văn Suốt và anh Võ Văn Hoàng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Ánh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND, Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Thi hành án phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Hạnh

